

Số: 24/2020/QĐST – HNGĐ

Lương Sơn, ngày 04 tháng 03 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC
ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 07/2020/TLST – HNGĐ ngày 02/01/2020
giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Th, sinh năm 1976

Nơi cư trú: 2/84 tổ 10, khu X, thị trấn X, huyện Ch, TP Hà Nội

Bị đơn: Anh Lê Hồng M, sinh năm 1967

HKTT: Thôn T, xã H, huyện L, tỉnh Hòa Bình

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25
tháng 02 năm 2020

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản
ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 02 năm 2020 là hoàn
toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn
và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Th, sinh năm 1976

Nơi cư trú: 2/84 tổ 10, khu X, thị trấn X, huyện Ch, TP Hà Nội

Bị đơn: Anh Lê Hồng M, sinh năm 1967

HKTT: Thôn T, xã H, huyện L, tỉnh Hòa Bình

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Th và anh Lê Hồng M thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Th chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con là Lê Hồng Q, sinh ngày 23/8.2015. Anh Lê Hồng M cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Th mỗi tháng 1.000.000đ (Một triệu đồng) kể từ tháng 3/2020 cho đến khi cháu Q đủ 18 tuổi; Anh M có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở; Chị Th và anh M có quyền xin thay đổi thay đổi người trực tiếp nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

- Về tài sản chung; Công nợ chung: Không có, không đề nghị Tòa giải quyết

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Th tự nguyện nộp 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000đ án phí cấp dưỡng nuôi con, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0002402 ngày 02.01.2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lương Sơn; Chị Th đã nộp đủ án phí

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Chi cục THADS;
- UBND thị trấn X;
- Các đương sự;
- Lưu HS vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký

Nguyễn Thị Thu Mai

